

Số: 616 /SCT-TTKC

Đăk Lăk, ngày 23 tháng 5 năm 2019

V/v xây dựng kế hoạch khuyến  
công quốc gia năm 2020

Kính gửi: - Ủy ban Nhân dân các huyện/thị xã/thành phố;  
- Phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng các huyện/thị xã/thành phố.

Căn cứ Thông tư số 36/2013/TT-BCT, ngày 27/12/2013 của Bộ Công Thương Quy định về việc xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và quản lý kinh phí khuyến công quốc gia; Thông tư số 17/2018/TT-BCT, ngày 10/7/2018 của Bộ Công Thương về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2013/TT-BCT, ngày 27/12/2013 của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 28/2018/TT-BTC ngày 28/3/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công;

Thực hiện công văn số 382/CT-ĐP-QLKC ngày 15/5/2019 của Cục Công Thương Địa phương v/v thực hiện kế hoạch khuyến công quốc gia năm 2019 và xây dựng kế hoạch khuyến công năm 2020.

Sở Công Thương Đăk Lăk đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai rà soát nhu cầu của các cơ sở, doanh nghiệp sản xuất công nghiệp – tiêu thủ công nghiệp trên địa bàn phù hợp với đối tượng và mục tiêu được quy định tại Nghị định 45/2012/NĐ-CP, ngày 21/5/2012 của Chính phủ, lập hồ sơ đăng ký kế hoạch khuyến công quốc gia năm 2020, cụ thể như sau:

1. Hồ sơ đăng ký gồm: Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh. (Có ngành nghề kinh doanh thuộc danh mục được hưởng chính sách khuyến công theo Nghị định 45/2012/NĐ-CP ngày 21/5/2012 của Chính phủ); Phiếu tóm tắt thông tin đề án; Đơn đề nghị hỗ trợ của cơ sở; Bản tổng hợp danh mục các đề án; Các giấy phép liên quan đến sản phẩm (nếu có).

2. Chú trọng các nội dung hoạt động khuyến công: Hỗ trợ xây dựng mô hình trình diễn kỹ thuật; hỗ trợ ứng dụng máy móc tiên tiến; hỗ trợ các hoạt động tư vấn nhằm nâng cao năng lực quản lý sản xuất – tài chính – kế toán – nhân lực và năng lực quản lý doanh nghiệp; hỗ trợ lập quy hoạch chi tiết, hỗ trợ sửa, chữa, nâng cấp hệ thống xử lý ô nhiễm môi trường tại các cụm công nghiệp; Ngoài ra còn có một số lưu ý khác tại công văn số 382/CT-ĐP-QLKC ngày 15/5/2019 của Cục Công Thương Địa phương (kèm theo).

Địa chỉ nhận hồ sơ đăng ký: Sở Công thương Đăk Lăk (Trung tâm Khuyến Công và Tư vấn phát triển công nghiệp); Số 49 Nguyễn Tất Thành, Thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đăk Lăk.

Thời hạn nhận hồ sơ: trước ngày 05/6/2019.

(Hồ sơ mẫu và các công văn kèm theo được đăng tải tại trang thông tin điện tử: <https://socongthuong.daklak.gov.vn>; Mọi chi tiết xin liên hệ phòng Khuyến công - Trung tâm khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp để được hướng dẫn, số ĐT: 0262.3955576).

Kính đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố phối hợp triển khai thực hiện./.

*Nơi nhận:* *hank*

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Lưu: VT, TTKC.

**KT. GIÁM ĐỐC**

**PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Vũ Đình Trung**

Số: 382/CT-CTDP-QLKC  
V/v thực hiện kế hoạch khuyến  
công quốc gia năm 2019 và  
xây dựng kế hoạch khuyến  
công năm 2020

Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 2019

Kính gửi:

- Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các tổ chức dịch vụ khuyến công.

Thực hiện Luật Ngân sách nhà nước; trên cơ sở Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ về khuyến công và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan, đặc biệt là các Thông tư đã được Bộ Công Thương và Bộ Tài chính ban hành trong thời gian qua; nhằm hoàn thành kế hoạch khuyến công quốc gia (KCQG) năm 2019, góp phần thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2019, đồng thời chuẩn bị tốt công tác xây dựng kế hoạch khuyến công năm 2020, Cục Công Thương địa phương (Cục CTDP) đề nghị Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các tổ chức dịch vụ khuyến công chỉ đạo, thực hiện các nội dung sau:

### I. Triển khai kế hoạch KCQG năm 2019

#### 1. Tình hình ký kết hợp đồng

1.1. Đối với các đề án đã được phê duyệt tại Quyết định số 4796/QĐ-BCT ngày 24 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc giao kế hoạch kinh phí KCQG năm 2019 (Quyết định số 4796/QĐ-BCT) và được Bộ Tài chính thống nhất phân bổ ngân sách đợt 1:

a) Đề án chưa đủ điều kiện ký hợp đồng do phải xây dựng kế hoạch triển khai hoặc tổ chức lựa chọn nhà thầu, các đơn vị thực hiện chú ý đảm bảo tiến độ, đúng quy định của Luật Đầu thầu và các quy định liên quan gửi về Cục CTDP để ký hợp đồng.

b) Đề án đã đủ điều kiện nhưng đơn vị thực hiện không hoàn thiện hồ sơ để ký hợp đồng trước ngày 31 tháng 5 năm 2019, Cục CTDP sẽ tổng hợp báo cáo Bộ Công Thương ngừng thực hiện để điều chỉnh kinh phí cho đơn vị khác.

1.2. Đối với các đề án đã được phê duyệt tại Quyết định số 4796/QĐ-BCT nhưng chưa được Bộ Tài chính thống nhất phân bổ ngân sách (các đề án về xây dựng kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp) Bộ Công Thương đang tiếp tục làm việc với Bộ Tài chính để thuyết minh, làm rõ.

#### 2. Tổ chức thực hiện

##### 2.1 Thực hiện hợp đồng

Sở Công Thương theo dõi, đôn đốc các đơn vị thực hiện đề án đảm bảo đúng tiến độ, quy định và nội dung hợp đồng KCQG đã ký kết; thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ hàng tháng làm cơ sở để Cục CTDP theo dõi tình hình triển khai đề án và có căn cứ xử lý các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện. Tổ chức nghiệm thu cơ sở và kiểm tra, giám sát việc sử dụng kinh phí KCQG thực hiện trên địa bàn đảm bảo đúng đối tượng, đúng mục đích và đúng các quy định hiện hành; thường xuyên báo cáo vướng mắc về Cục CTDP để kịp thời tháo gỡ, xử lý theo quy định.

#### 2.2 Tạm ứng, thanh lý hợp đồng và quyết toán kinh phí KCQG:

Căn cứ tình hình triển khai đề án kịp thời đề nghị tạm ứng kinh phí thực hiện đề án theo đúng quy định tại Thông tư số 36/2013/TT-BCT, Thông tư số 17/2018/TT-BCT. Đối với các đề án quy định mức hỗ trợ theo tỷ lệ phần trăm trên tổng kinh phí thực hiện đề án như: Hỗ trợ ứng dụng máy móc tiên tiến, hỗ trợ xây dựng mô hình trình diễn kỹ thuật, hỗ trợ lập quy hoạch chi tiết cụm công nghiệp..., khi quyết toán kinh phí KCQG, đơn vị thực hiện phải lập Bảng kê chứng từ đề nghị quyết toán bao gồm cả phần kinh phí từ nguồn khác (theo mẫu số 8b của Thông tư số 36/2013/TT-BCT).

#### 3. Điều chỉnh, bổ sung và ngừng triển khai đề án

Đối với các đề án đã được phê duyệt tại Quyết định số 4796/QĐ-BCT: Trường hợp buộc phải điều chỉnh, bổ sung hoặc ngừng triển khai đề án, nhiệm vụ/nội dung hoạt động khuyến công, đơn vị thực hiện phải có văn bản (đối với các đề án do Sở Công Thương đăng ký kế hoạch hoặc đề án do đơn vị khác thực hiện trên địa bàn một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, phải có xác nhận hoặc văn bản đề nghị của Sở Công Thương) trong đó nêu rõ lý do điều chỉnh, bổ sung hoặc ngừng thực hiện đề án và gửi về Cục CTDP trước ngày 31 tháng 5 năm 2019.

#### II. Về xây dựng kế hoạch khuyến công năm 2020

Năm 2020 là năm cuối của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 5 năm 2016 – 2020 và Chương trình khuyến công quốc gia đến năm 2020 theo Quyết định số 1288/QĐ-TTg ngày 01 tháng 8 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ, có ý nghĩa quan trọng trong việc đánh giá mức độ hoàn thành các nhiệm vụ, mục tiêu, chỉ tiêu đã đề ra.

Cục CTDP đề nghị Sở Công Thương, các tổ chức dịch vụ khuyến công tiếp tục bám sát các mục tiêu tại Quyết định số 1288/QĐ-TTg, hướng dẫn của Bộ Công Thương tại Thông tư số 36/2013/TT-BCT, Thông tư số 17/2018/TT-BCT để thực hiện mục tiêu đổi mới cách thức xây dựng kế hoạch các hoạt động KCQG trong năm 2020, theo hướng tập trung khảo sát, xây dựng kế hoạch, huy động và sử dụng các nguồn lực có hiệu quả để hỗ trợ có trọng tâm, trọng điểm các tổ chức, cá nhân đầu tư sản xuất công nghiệp - tiêu thủ công nghiệp; hỗ trợ các ngành nghề, sản phẩm tiêu biểu phù hợp với tiềm năng, lợi thế cạnh tranh của từng địa phương.

Tiếp tục tập trung rà soát nhu cầu của các đối tượng thụ hưởng; xây dựng đề án KCQG điểm, đề án KCQG nhóm, đề án hỗ trợ cơ sở công nghiệp nông

thôn có sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu đạt cấp khu vực, cấp quốc gia. Trên cơ sở phát huy lợi thế cạnh tranh, phân đấu mỗi địa phương đều xây dựng được đề án KCQG điểm. Khắc phục và giám sát việc khảo sát, xây dựng các đề án dàn trải, phân tán, nhỏ lẻ, hiệu quả thấp. Chú trọng phát triển các ngành và sản phẩm công nghiệp ưu tiên cho quá trình hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn; đẩy mạnh phát triển các ngành và sản phẩm công nghiệp có giá trị gia tăng cao, giá trị xuất khẩu lớn.

Để chuẩn bị cho việc xây dựng và trình Bộ Công Thương phê duyệt kế hoạch, dự toán kinh phí KCQG năm 2020, Cục CTDP đề nghị các Sở Công Thương, tổ chức dịch vụ khuyến công triển khai một số công việc sau:

### 1. Đăng ký kế hoạch KCQG:

Sở Công Thương xây dựng báo cáo đăng ký kế hoạch KCQG, gửi về Cục Công Thương địa phương trước ngày 20 tháng 6 năm 2019; báo cáo gồm:

- Tổng hợp kết quả thực hiện công tác khuyến công năm 2018; Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch khuyến công của 6 tháng đầu năm và dự kiến kết quả thực hiện năm 2019; Mục tiêu và định hướng công tác khuyến công năm 2020.

- Danh mục đề án, nhiệm vụ đăng ký kế hoạch KCQG năm 2020.

### 2. Xây dựng kế hoạch KCQG:

2.1. Căn cứ xây dựng kế hoạch: Nghị định số 45/2012/NĐ-CP của Chính phủ; Nghị định số 39/2018/NĐ-CP của Chính phủ, Quyết định số 1288/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 46/2012/TT-BCT, Thông tư số 20/2017/TT-BCT, Thông tư số 36/2013/TT-BCT, Thông tư số 17/2018/TT-BCT của Bộ Công Thương; Thông tư số 28/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính; công văn về xây dựng kế hoạch KCQG năm 2020 của Cục CTDP và các văn bản liên quan khác.

2.2 Chú trọng các nội dung hoạt động khuyến công như: Hỗ trợ xây dựng mô hình trình diễn kỹ thuật; hỗ trợ ứng dụng máy móc tiên tiến; hỗ trợ các hoạt động tư vấn nhằm nâng cao năng lực quản lý sản xuất - tài chính - kế toán - nhân lực và năng lực quản lý doanh nghiệp; hỗ trợ lập quy hoạch chi tiết, hỗ trợ sửa chữa, nâng cấp hệ thống xử lý ô nhiễm môi trường tại các cụm công nghiệp (CCN).

Hạn chế nội dung mà các chương trình khác đang triển khai như: Hỗ trợ đào tạo nghề, truyền nghề; tổ chức hội nghị, hội thảo; hỗ trợ tham gia hội chợ triển lãm trong nước; phát triển công nghiệp hỗ trợ...

2.3 Đối với đề án hỗ trợ sửa chữa, nâng cấp hệ thống xử lý ô nhiễm môi trường tại các CCN và đề án hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng CCN: Lựa chọn CCN mà chủ đầu tư dự kiến hoàn thành hạng mục hoặc gói thầu đề nghị hỗ trợ trong năm kế hoạch; các CCN có hồ sơ pháp lý đầy đủ; ưu tiên CCN do doanh nghiệp làm chủ đầu tư, có tỷ lệ lắp đầy cao.

2.4 Đối với đề án hỗ trợ ứng dụng máy móc tiên tiến: Lập thành nhóm các đối tượng thụ hưởng, tập trung theo từng lĩnh vực, sản phẩm có tiềm năng, lợi

thế cạnh tranh của vùng, địa phương trên cơ sở danh mục ngành nghề được hướng chính sách khuyến công quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 45/2012/NĐ-CP. Đề án phải có thuyết minh sơ đồ quy trình công nghệ, quy trình hoạt động của máy móc; nêu rõ đặc điểm vượt trội của máy móc tạo ra sản phẩm mới hoặc có phân tích so sánh cụ thể các yếu tố định tính, định lượng của máy móc mới so với máy móc hiện cơ sở công nghiệp nông thôn đang sử dụng.

2.5 Đối với đề án xây dựng mô hình trình diễn kỹ thuật: Trong hồ sơ đề án và tại Phiếu thẩm định cấp cơ sở cần xác định rõ là công nghệ/sản phẩm mới trên địa bàn cấp huyện chưa có cơ sở nào sản xuất hoặc mới chỉ có một đơn vị sản xuất công nghệ/sản phẩm mới đó (đối với các huyện thuộc địa bàn ưu tiên theo quy định tại Thông tư số 20/2017/TT-BCT).

2.6 Đối với đề án KCQG điểm: Được lập theo ngành nghề sản xuất các sản phẩm có tiềm năng, lợi thế cạnh tranh của quốc gia, vùng, địa phương hoặc trên một địa bàn cụ thể tại địa phương. Đề án KCQG điểm sau khi được Bộ Công Thương phê duyệt kế hoạch KCQG trong năm 2020, sẽ được ưu tiên bố trí kinh phí các năm tiếp theo để thực hiện theo quy định.

2.7 Hồ sơ đề án được lập đúng quy định tại Điều 5 Thông tư số 36/2013/TT-BCT. Tên đề án cần ngắn gọn, phản ánh được nội dung hoạt động khuyến công theo quy định. Ví dụ: Hỗ trợ ứng dụng máy móc tiên tiến trong sản xuất/chế biến (tên sản phẩm); Xây dựng mô hình trình diễn kỹ thuật sản xuất/chế biến (tên sản phẩm); Tổ chức hội chợ triển lãm hàng công nghiệp nông thôn tiêu biểu (tên khu vực) - năm 2020; Hỗ trợ các cơ sở công nghiệp nông thôn tham gia hội chợ trong nước - năm 2020. Lưu ý không ghép tên đơn vị thụ hưởng, địa điểm triển khai vào tên đề án.

### **3. Kế hoạch khuyến công địa phương:**

Đề nghị các Sở Công Thương căn cứ định hướng trên và yêu cầu, điều kiện thực tế tại địa phương để xem xét, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về nội dung hoạt động khuyến công địa phương cần định hướng trong năm 2020.

### **4. Lập dự toán kinh phí KCQG:**

4.1 Nội dung, mức chi hoạt động KCQG thực hiện theo quy định tại Thông tư số 28/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính. Dự toán kinh phí của đề án phải được lập chi tiết số lượng, đơn giá, thành tiền, trong đó chia ra kinh phí KCQG để hỗ trợ, kinh phí đóng góp của đơn vị thụ hưởng và nguồn khác; có thuyết minh, giải trình dự toán kèm theo. Nội dung chi quản lý đề án cũng cần được chi tiết trong dự toán kinh phí.

4.2 Đối với các đề án KCQG điểm đăng ký kế hoạch lần đầu trong năm 2020, dự toán kinh phí chia theo từng năm, tương ứng với các nội dung hoạt động khuyến công dự kiến thực hiện. Đối với đề án KCQG điểm đã được Bộ Công Thương phê duyệt kế hoạch kinh phí KCQG năm 2018 tại Quyết định số 4768/QĐ-BCT, năm 2019 tại Quyết định số 4796/QĐ-BCT: dự toán kinh phí năm 2020 được lập trên cơ sở rà soát, điều chỉnh các nội dung hoạt động khuyến công đã đăng ký cho phù hợp với tình hình thực tế.

4.3 Định mức xét hỗ trợ đối với một số hoạt động KCQG áp dụng theo Quyết định số 4371/QĐ-BCT ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương phê duyệt mức hỗ trợ kinh phí KCQG (*nhiều Quyết định kèm theo*).

#### 5. Thẩm định cấp Bộ và trình phê duyệt kế hoạch kinh phí KCQG:

Căn cứ quy định tại khoản 9, Điều 1, Thông tư số 17/2018/TT-BCT; sau khi thẩm định cấp cơ sở, các địa phương, đơn vị và Trung tâm Khuyến công quốc gia ở các vùng gửi 01 bộ hồ sơ đề án theo danh mục đã đăng ký về Cục Công Thương địa phương CTDP (số 25 Ngõ Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội) trước ngày 30 tháng 9 năm 2019 để thẩm định cấp Bộ; hoàn thành trình Bộ Công Thương phê duyệt kế hoạch kinh phí KCQG năm 2020 trước 31 tháng 12 năm 2019. Ngoài gửi bản chính theo đường văn thư, đề nghị các địa phương, đơn vị gửi bản mềm theo địa chỉ email: [hungleem@moit.gov.vn](mailto:hungleem@moit.gov.vn); riêng hồ sơ đề án liên quan đến hỗ trợ CCN gửi về email: [hoant@moit.gov.vn](mailto:hoant@moit.gov.vn).

Trên đây là một số nội dung về việc thực hiện kế hoạch KCQG năm 2019 và xây dựng kế hoạch khuyến công năm 2020. Cục CTDP đề nghị các địa phương, đơn vị quan tâm thực hiện để hoàn thành tốt kế hoạch, nhiệm vụ được giao./.

##### Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thủ trưởng Cao Quốc Hưng (để b/c);
- Lãnh đạo Cục;
- Website của Cục CTDP;
- TTKC các tỉnh, thành phố;
- Tổ chức DVKC thực hiện đề án KCQG năm 2019;
- Các đơn vị thuộc Cục;
- Lưu: VT, QLKC(10).



Ngô Quang Trung

Tên đơn vị

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2019

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ/TỜ TRÌNH  
Hỗ trợ kinh phí khuyến công quốc gia năm 2020**

- Kính gửi:
- Phòng Kinh tế/Kinh tế & Hạ tầng huyện .....
  - Trung tâm Khuyến công và TVPT CN Đăk Lăk
  - Sở Công Thương Đăk Lăk

Tên đơn vị: .....

Đại diện: ..... Chức vụ: .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: .....

Giấy phép kinh doanh số: ..... do ..... cấp ngày .....

Ngành nghề kinh doanh chính: .....

Sau khi nghiên cứu kỹ các văn bản hướng dẫn về chính sách khuyến công. Chúng tôi làm đơn này đề nghị được hỗ trợ từ nguồn kinh phí khuyến công để thực hiện đề án với các nội dung sau:

**1. Tên đề án:** .....

**2. Địa điểm thực hiện:** .....

**3. Thời gian thực hiện:** Năm 2020

**4. Nội dung đề nghị được hỗ trợ:** Nguồn kinh phí sử dụng vào mục đích gì, kết quả cụ thể, ...

(Ví dụ: Hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến trong sản xuất cà phê bột công suất: 30kg/mẻ, ...)

**5. Kinh phí thực hiện đề án:**

Tổng kinh phí: ..... đồng

Bằng chữ: .....

Trong đó: - Hỗ trợ từ kinh phí khuyến công : ..... đồng

- Kinh phí của đơn vị thực hiện đề án : ..... đồng

Chúng tôi cam kết sẽ thực hiện đúng nội dung, cũng như kế hoạch của đề án, hoàn chỉnh hồ sơ và sử dụng kinh phí được hỗ trợ theo đúng quy định; cam kết chưa được nhận bất kì hỗ trợ nào từ ngân sách nhà nước cho nội dung xin hỗ trợ từ nguồn kinh phí khuyến công.

Tên đơn vị

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Lưu: ....

# PHIẾU TÓM TẮT THÔNG TIN ĐỀ ÁN

(Đối với đề án XDMHTD, hỗ trợ máy móc thiết bị)

1. Tên đề án: .....

2. Kinh phí thực hiện đề án: Tổng kinh phí thực hiện đề án: ..... đồng

Trong đó: + Nguồn kinh phí khuyến công địa phương: ..... đồng

+ Nguồn kinh phí đơn vị thụ hưởng: ..... đồng

3. Thông tin cơ sở thực hiện đề án:

- Tên đơn vị: .....

- Địa chỉ: .....

- Điện thoại: .....

- Đại diện chủ đề án: .....

- Chức vụ: .....

- Tài khoản số: ..... Tài: .....

- Giấy phép đăng ký kinh doanh số: ..... (Đăng ký thay đổi lại lần thứ ....) ngày ..... tháng ..... năm ..... do ..... cấp.

- Ngành nghề kinh doanh: .....

.....

4. Địa điểm thực hiện đề án: .....

5. Quy mô đề án:

5.1 Địa điểm đầu tư: .....

5.2 Hình thức đầu tư: (Mới 100% hoặc thay đổi thiết bị khác) .....

5.3 Quy mô sản xuất: .....

5.4 Sản phẩm: Máy móc thiết bị sản xuất ra sản phẩm gì? .....

.....

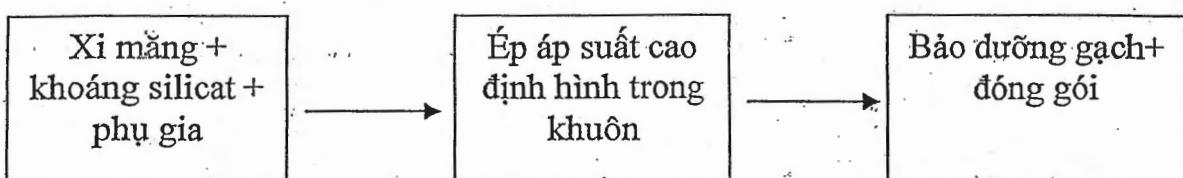
.....

.....

5.5 Quy trình công nghệ sản xuất sản phẩm:

Vẽ quy trình và thuyết minh kèm theo phiếu thông tin đề án

Vd: Quy trình công nghệ sản xuất sản phẩm gạch không nung:



Thuyết minh quy trình:

Khoáng silicat bao gồm: cát hoặc mạt đá (đá mi bụi), đá non hoặc chất thải rắn xây dựng (xà bần), chất thải công nghiệp khác (xi than). Cùng với xi

măng và phụ gia, nước sạch với tỷ lệ nhất định, sau khi được trộn đều bằng máy sẽ được cho vào khuôn với một mức chuẩn, với lực ép thủy lực song động từ 20-25 giây, viên gạch ống sẽ được định hình trong khuôn.

Sau đó theo băng chuyên ra đến bãi bảo dưỡng từ 5-7 ngày là có thể sử dụng với độ cứng và độ bền đạt tiêu chuẩn đã được kiểm định.

#### 6 Danh mục máy móc thiết bị đã có:

TT	Tên máy móc thiết bị	Số lượng	Thông số kỹ thuật cơ bản	Hiện trạng	Xuất xứ	Giá (triệu)
1	.....	.....	- Model ..... - Công suất ..... - .....			.....
2	.....	.....	- Model ..... - Công suất ..... - .....			.....

1.7 Nhà xưởng đã có (dự kiến xây dựng): Nhà xưởng đã xây dựng và đang xây dựng có kết cấu, diện tích bao nhiêu?

.....  
.....  
.....

#### 5.8 Danh mục máy móc thiết bị lựa chọn hỗ trợ trong đề án:

TT	Tên máy móc thiết bị	Số lượng	Thông số kỹ thuật cơ bản	Hiện trạng	Xuất xứ	Giá (triệu)
1	.....	.....	- Model ..... - Công suất ..... - .....	Mới 100%		.....
2	.....	.....	- Model ..... - Công suất ..... - .....	Mới 100%		.....

ngày ..... tháng ..... năm .....

Chủ đề án